

Số: /BC-UBND

Hoài Nhơn, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả 2 năm triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn

Thực hiện Công văn số 9731/BYT-VPB1 ngày 07/11/2021 của Bộ Y tế về việc báo cáo 02 năm triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19; Công văn số 7330/UBND-VX ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc báo cáo 02 năm triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19; UBND thị xã Hoài Nhơn báo cáo, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 chưa từng có tiền lệ, UBND thị xã đã tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch với tinh thần chống dịch như chống giặc. Tập trung thực hiện kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tập trung mọi nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuốc, vật tư y tế phục vụ điều trị bệnh; tạm dừng một số hoạt động không thiết yếu; đồng thời, tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nghiêm túc quy định 5K.

Căn cứ chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo quốc gia, Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh,... UBND thị xã, ban hành các văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 thị xã, các xã, phường.

Thành lập, kiện toàn 5 chốt kiểm soát y tế, kiểm tra người ra vào địa bàn thị xã theo quy định; 9 điểm xét nghiệm test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 tại các khu vực phục vụ người dân có nhu cầu và tự nguyện trả phí theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Công tác y tế

2.1. Truy vết, giám sát, cách ly

- Khai báo y tế 207.860 lượt người¹.

¹ Tại Trạm Y tế (125,450), các chốt kiểm soát y tế phòng, chống dịch (82.410); nhà xe cam kết 59.186, quét mã QR Code 9.398 lượt người.

- Cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19².

2.2. Xét nghiệm

Tổ chức xét nghiệm tầm soát các khu vực phong tỏa, đối tượng nguy cơ cao, khu vực nguy cơ cao trên địa bàn; đã xét nghiệm test nhanh SARS-CoV-2 cho 790.548 lượt người (trong đó test nhanh dịch vụ có trả phí 329.898 người), dương tính 310 người; RT-PCR: 69.157 lượt người, dương tính 280 người.

2.3. Điều trị

- Đến hết ngày 25/11/2021, toàn thị xã Hoài Nhơn đã ghi nhận 280 ca bệnh COVID-19, trong đó 159 ca cộng đồng, số còn lại về từ vùng dịch, khu vực phong tỏa; điều trị khỏi 189 trường hợp, đang điều trị 86, tử vong 05 trường hợp. Các ca bệnh được tổ chức cách ly, điều trị tại Trung tâm Y tế thị xã và Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn.

- Hiện nay, thị xã có kế hoạch tổ chức cách ly, điều trị các trường hợp F0 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế.

1.4. Tiêm chủng

- Tổ chức rà soát, chốt các nhóm đối tượng tiêm chủng từ 3 tuổi trở lên: 207.117 người và nhập liệu lên hệ thống quản lý quốc gia tiêm chủng³.

- Đến hết ngày 24/11/2021 đã tiêm chủng cho 146.218 mũi cho người dân trên địa bàn thị xã⁴.

3. Công tác an ninh, trật tự xã hội

- Công an thị xã, thị đội tham gia lực lượng tại các chốt kiểm soát y tế, các khu cách ly tập trung trên địa bàn thị xã, thực hiện có hiệu quả kế hoạch bảo đảm an ninh trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19; kế hoạch tăng cường phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

- Tham mưu UBND thị xã quyết định thành 8 khu cách ly tập trung trên địa bàn thị xã với sức chứa 1.200 công dân.

- Kiểm tra, xử lý vi phạm công tác phòng, chống dịch theo quy định. Đã khởi tố 01 vụ án làm lây lan dịch bệnh xảy ra tại phường Hoài Hương; quyết định xử phạt VPHC 65 trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh Covid-19, với số tiền 265 triệu đồng; quyết định xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật, xuyên tạc nội dung liên quan công tác phòng, chống dịch với số tiền 22,5 triệu đồng; Công an các xã, phường đã tích cực triển khai nắm tình hình, phát hiện, tham mưu Chủ tịch UBND các xã, phường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 592 trường hợp vi phạm các quy định về phòng, chống dịch, tổng số tiền phạt trên 1 tỷ đồng.

² Cách ly y tế tại các cơ sở cách ly tập trung 1.722 người, hoàn thành thời gian cách ly 1.595 người, đang cách ly 127; cách ly tại nhà, nơi cư trú: 50.303 người, hoàn thành 49.315 người, đang cách ly 988 người.

³ Từ 3-11 tuổi: 29.160, từ 12 - 15 tuổi: 12.927, từ 16-17 tuổi: 6.575, từ 18-60 tuổi: 127.984, trên 70 tuổi: 14.658 người.

⁴ Mũi 1: 105.168/158.446 đạt 66,37%; mũi 2: 41.050/158.446 đạt 25,91%

4. Công tác tài chính, hậu cần

- Đảm bảo cung ứng vật tư, thuốc, hoá chất phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định⁵.

- Qua 02 năm triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19, kinh phí từ ngân sách nhà nước đã chi 176.268.295.072 đồng⁶.

5. Công tác sản xuất, lưu thông hàng hóa

- Triển khai và hướng dẫn 35 doanh nghiệp xây dựng phương án phòng, chống dịch COVID-19; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở các doanh nghiệp thực hiện theo phương án được duyệt, tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất phát triển.

- Bảo đảm lưu thông hàng hóa, triển khai các giải pháp đảm bảo cân đối cung, cầu hàng hóa thiết yếu; hoạt động thương mại dịch vụ diễn ra thông suốt, thị trường ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu của Nhân dân; kiểm soát, ổn định thị trường, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thương mại vi phạm quy định pháp luật.

6. Công tác vận động, huy động xã hội

- Cả hệ thống chính trị cùng toàn dân tập trung cao độ trong công tác phòng, chống dịch với tinh thần "Chống dịch như chống giặc", với quan điểm, phương châm "Kiểm soát chặt bên ngoài, không buông lỏng quản lý bên trong"; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác truy vết, khoanh vùng, xét nghiệm, cách ly... nhằm phát hiện sớm để không chế dịch bệnh lây lan ra cộng đồng; tích cực cảnh báo người dân không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch; vận động các tổ chức, các nhân nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hiện khai báo y tế, việc đeo khẩu trang khi đi ngoài đường, tại nơi công cộng và thực hiện yêu cầu 5K của bộ Y tế.

- Huy động xã hội: Năm 2021, thực hiện thư kêu gọi tham gia ủng hộ đợt cao điểm phòng, chống dịch Covid-19 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Định; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã tuyên truyền, vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia phong trào “Chung tay phòng, chống dịch bệnh COVID-19”, đóng góp ủng hộ Quỹ phòng, chống COVID-19; kết quả đã nhận được trên 4,9 tỷ đồng cho công tác phòng chống dịch thị xã.

⁵ Cụ thể bao gồm: 607.000 test nhanh, 397.000 que ty hầu, 34.200 ống môi trường vận chuyển, 2.200 kg ChloraminB, 197.000 khẩu trang các loại, 60.000 bộ đồ bảo hộ phòng, chống dịch, 8.000 chai sát khuẩn bề mặt, 20.000 kính chắn giọt bắn, 5.000 thùng găng tay y tế, 45 nhiệt kế,...

⁶ Chi chế độ đặc thù theo Nghị quyết số 16/NQQ-CP ngày 08/02/2021: 22.425.271.287 đồng; Nghị quyết số 48/NQQ-CP ngày 06/5/2021, Nghị quyết số 58/NQQ-CP ngày 08/6/2021 và Nghị quyết số 79/NQQ-CP ngày 22/7/2021: 88.120.208.785 đồng; Nghị quyết số 42/NQQ-CP, Nghị quyết số 154/NQQ-CP ngày 19/10/2021 và Quyết định số 15/QĐ-TTg: 43.212.750.000 đồng; kinh phí hỗ trợ theo Nghị quyết số 68/NQQ-CP ngày 01/7/2021: 22.510.065.000 đồng.

7. Công tác truyền thông

Ủy ban nhân dân thị xã quyết định thành lập tổ tuyên truyền, xây dựng kế hoạch truyền thông về:

- Các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên đài truyền thanh thị xã và các xã, phường và các khung giờ thích hợp.

- In 80.000 tờ rơi, 1.000 áp phích, 85 băng rôn nơi đông người qua lại; tuyên truyền xe lưu động và loa cầm tay.

- Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (AstraZeneca, Vero Cell, vắc xin Moderna, vắc xin Pfizer), chuyển tải các thông điệp phát thanh truyền thông về vắc xin phòng COVID-19, hướng dẫn theo dõi sau tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng số sức khỏe điện tử, khai báo y tế, quét mã QR Code, ... hướng dẫn tải App Hồ sơ sức khỏe điện tử cấp phát cho các cơ sở y tế và các điểm tiêm chủng.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương, chưa thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định; việc triển khai công tác phòng, chống dịch có lúc, có việc còn lúng túng. Công tác tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19 chưa thật sự sâu rộng, hiệu quả chưa cao.

- Việc chấp hành các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 của một số người dân còn hạn chế, thực hiện thông điệp 5K chưa tốt; còn có tư tưởng chủ quan, lơ là, không khai báo y tế, trốn cách ly, đăng tải thông tin sai sự thật về tình hình dịch, bệnh COVID-19.

2. Nguyên nhân

- Dịch bệnh COVID-19 mới, chưa có tiền lệ, kéo dài.

- Ý thức của người dân chưa cao.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Xác định công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm hàng đầu của tất cả các cấp, ngành, địa phương và của toàn dân, do đó phải huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 với phương châm "Bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân là trên hết, trước hết". Quá trình phòng, chống dịch phải hết sức thận trọng, tinh táo, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phải đồng bộ, quyết liệt, kịp thời, đúng hướng, toàn diện, chủ động, linh hoạt sát với tình hình thực tế. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch

bệnh COVID-19; có bản lĩnh để xử lý các vấn đề, tình huống phát sinh, không gây hoang mang, lo sợ, mất bình tĩnh, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị và đời sống Nhân dân.

3. Chủ động dự báo tình hình từ sớm, từ xa, từ trước, xây dựng phương án, kịch bản tổng thể, cụ thể, chi tiết về phòng, chống dịch bệnh trong mọi tình huống, không để bị động, bất ngờ, lúng túng.

4. Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống đại dịch COVID-19; thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ, đột xuất để có ý kiến chỉ đạo giải quyết, xử lý kịp thời những tình huống phát sinh.

5. Công tác truyền thông phải thật sự sâu rộng, hiệu quả, có sự đồng thuận cao của toàn xã hội; thường xuyên quan tâm động viên, chăm lo cho các lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch.

IV. CÁC MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM TỐT

Mặt trận xã, phường, Ban Công tác Mặt trận khu dân cư tham gia các Tổ COVID cộng đồng, Tổ tự quản, Nhóm tự quản phòng chống dịch COVID-19. Bên cạnh đó, các địa phương thành lập các mô hình tự quản hoạt động hiệu quả như: Bữa cơm nghĩa tình; Đi chợ giúp dân; Tập hóa di động; Đội tự nguyện chăm sóc, thu hoạch nông sản; mua giải cứu rau củ quả cho hộ nông dân; Tiếp sức đường về quê; Tổ xung kích giúp dân phòng, chống dịch COVID-19; Khu phố bảo vệ vùng xanh; Gian hàng 0 đồng; Chuyến xe 0 đồng, ... Các mô hình trên góp phần thiết thực hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân trong phòng, chống dịch tại địa phương.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh về công tác phòng, chống dịch trong tình hình mới “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm, ý thức tự giác của mỗi người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

3. Thường xuyên theo dõi, cập nhật, nắm chắc tình hình; dự báo, nhận định tình hình từ sớm, từ xa, từ trước; rà soát, bổ sung và tổ chức triển khai có hiệu quả phương án, kịch bản tổng thể phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn thị xã. Phát huy vai trò, trách nhiệm, quyết tâm, quyết liệt, đổi mới sáng tạo của các Tiểu ban giúp việc Ban Chỉ đạo, Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 thị xã trong thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống dịch, quyết tâm với nguyên tắc "Kiểm soát tốt bên ngoài, quản lý tốt bên trong, kiểm soát chặt chẽ thông qua cộng đồng".

4. Bảo đảm công tác hậu cần, vật tư y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch theo quy định, phương châm “4 tại chỗ”.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác phòng, chống dịch; khen thưởng kịp thời các tổ chức cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch; ngăn chặn, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm về công tác phòng, chống dịch COVID-19 để nhắc nhở, cảnh tỉnh, răn đe

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

UBND tỉnh tỉnh quan tâm đẩy nhanh tiến độ bao phủ vắc xin cho người dân trên địa bàn thị xã; cân đối, hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch cho thị xã.

Trên đây là báo cáo kết quả 2 năm triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19. UBND thị xã Hoài Nhơn báo cáo Sở Y tế tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Bình Định (báo cáo);
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thảo

BIỂU MẪU BÁO CÁO SỐ LIỆU
(Kèm theo Báo cáo số.....BC-UBND ngày /11/2021
của UBND thị xã Hoài Nhơn)

STT	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG
I. Công tác y tế		
1	Số nhân viên y tế tại địa phương	275
2	Số Bác sỹ chuyên ngành Hồi sức cấp cứu	05
3	Số giường hồi sức tích cực (ICU)	01
4	Số Trạm Y tế lưu động	01
5	Số Tổ COVID cộng đồng	1.150
6	Số Ban Chỉ đạo thị xã chưa kiện toàn	0
7	Số Ban Chỉ đạo xã, phường chưa kiện toàn	0
II. Công tác an ninh, trật tự		
1	Số vụ vi phạm phòng, chống dịch	675
2	Số vụ vi phạm phòng, chống dịch đã xử lý	660
III. Công tác an sinh xã hội		
1	Tổng số kinh phí đã hỗ trợ (triệu đồng)	59.027
2	Số người lao động được hỗ trợ	10.948
3	Số người sử dụng lao động được hỗ trợ	5 doanh nghiệp
4	Số người khác được hỗ trợ (người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế,)	37.155
IV. Công tác tài chính, hậu cần		
	Tổng kinh phí chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 (triệu đồng)	84.000
V. Công tác sản xuất, lưu thông hàng hóa		
1	Số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thực hiện các mô hình vừa sản xuất, vừa đảm bảo an toàn phòng, chống dịch như “3 tại chỗ”	0
2	Số phương tiện được cấp “luồng xanh”	0
VI. Công tác vận động và huy động xã hội		
	Số kinh phí đã vận động, huy động cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 (triệu đồng)	4.900
VII. Kế hoạch thích ứng an toàn, đáp ứng với dịch bệnh trong tình hình mới		
	Kế hoạch thích ứng an toàn, đáp ứng với dịch bệnh trong tình hình mới	18